

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 20/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Anh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trung Kiên;

Bà Giàng Thị Phượng;

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2020/TLST- HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H- sinh ngày 01/01/1985 tại Bảo Yên, Lào Cai;

Nơi cư trú: Bản L, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H - sinh năm 1957 và bà Phạm Thị N- sinh năm 1955. Bị cáo có vợ là Lại Thị N sinh năm 1988, bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012. Hiện vợ và con bị cáo đều trú tại bản L, xã B, huyện B.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/11/2019. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Hồng M – sinh năm 1999. Địa chỉ: Bản B, xã B, huyện B. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị H – sinh năm 1973.

Địa chỉ: Bản B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Những người làm chứng:

1. Anh Chu Văn Đ – sinh năm 1999

Địa chỉ: Bản B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Hồng S – sinh năm 1998

Địa chỉ: Bản L, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản L, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

4. Anh Lương Văn V – sinh năm 1999.

Địa chỉ: Bản B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

5. Anh Đặng Văn T – sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản L, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

7. Chị Lương Thị T – sinh năm 1969.

Địa chỉ: Bản L, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

8. Anh Trương Văn Th – sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/9/2019, bị cáo Nguyễn Văn H cùng với Nguyễn Văn T (sinh năm 1987, địa chỉ bản L, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai) điều khiển xe mô tô BKS 24Y1- 166.29 ra quán của chị Nguyễn Thị T, địa chỉ bản L, xã B, huyện B ăn đêm. Khi vào trong quán, có một nhóm thanh niên đang ngồi ăn gồm có Đặng Văn T (sinh năm 1996, trú tại bản B, xã B); Nguyễn Hồng M (sinh năm 1999, trú bản B, xã B); Chu Văn Đ (sinh năm 1999, trú tại bản B, xã B); Nguyễn Hồng S (sinh năm 1998, trú bản L, xã B). Bị cáo H và bạn là Nguyễn Văn T ngồi ở bàn gần đó. Trong lúc nói chuyện với nhau, bị cáo và T có câu nói tục, chửi bậy nên Chu Văn Đ ngồi bàn bên cạnh đã xảy ra tranh cãi và dẫn đến mâu thuẫn. Đ liền cầm một chiếc ghế nhựa màu xanh vụt hai phát trúng vào đầu và lưng của bị cáo H, Minh cũng chạy sang đâm một phát vào lưng bị cáo H. T đứng dậy can ngăn thì bị Định cầm ghế vụt vào đầu một phát. Sau đó chị Th, T, S và một số người chạy ra can ngăn nên hai bên không đánh nhau nữa. M và Đ vào trả tiền xong ra đường trước cửa quán ăn để lấy xe máy ra về. Khi M, Đ đang ngồi trên xe thì T chạy ra nói “Hai thằng kia đứng lại” thì Đ nhảy xuống xe lao vào đâm T, T đâm lại, thấy thế M cũng chạy lại đâm T. Lúc này, bị cáo H đang đứng cạnh bàn chắt của quán nhìn thấy 01 con dao dài 35 cm, chuôi dao bằng gỗ, bị cáo cầm dao bằng tay phải chạy ra chỗ M, Đ, T đang đánh nhau. Khi chạy đến cách M khoảng 1m, bị cáo Nguyễn Văn H cầm dao dơ lên cao chém một đường từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào hai tay gây thương tích cho anh Nguyễn Hồng M.

Tại kết luận giám định số 163/2019/TgT ngày 29/10/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lào Cai và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/2020/TgT ngày 31/12/2019 của Viện Pháp y Quốc gia đều kết luận: Tại thời điểm giám định Nguyễn Hồng M bị mất ngón I bàn tay trái, gãy đầu gần đốt 2 ngón III bàn tay phải, đứt gân gấp các ngón II, III, IV bàn tay trái, ngón III bàn tay phải, 04 sọc kích thước trung bình và lớn tại bàn ngón tay trái và ngón III bàn tay phải, tổn thương cơ thể là 33%. Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật cứng sắc.

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án, không đề nghị gì.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị H có ý kiến đã được nhận khoản tiền chăm sóc bị hại, đến nay không có yêu cầu gì, đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao có chiều dài 35cm, phần chuôi dao làm bằng gỗ dài 11,5cm, phần bản dao dài 23,5 cm, rộng 7cm, dao có lưỡi sắc một bên làm bằng kim loại (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2020).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/9/2019 do xảy ra mâu thuẫn trong quán ăn đêm tại Bản Liên Hà 2, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên nên bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém một đường từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào hai tay của bị hại Nguyễn Hồng M, làm tổn hại 33% sức khỏe của bị hại Nguyễn Hồng M. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận để khẳng định bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền 38.500.000 đồng, đến nay bị hại không yêu cầu bồi thường

thêm. Bị cáo có ông ngoại là Phạm Văn D được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do vậy, bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có trình độ hiểu biết pháp luật nhưng bị cáo sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác nên cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải và phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 con dao có chiều dài 35cm, phần chuôi dao làm bằng gỗ dài 11,5cm, phần bản dao dài 23,5 cm, rộng 7cm, dao có lưỡi sắc một bên làm bằng kim loại là công cụ phạm tội. Quá trình giải quyết vụ án xác định con dao trên là của gia đình chị Nguyễn Thị T, là chủ quán ăn đêm tại bản L, xã B, huyện B, tuy nhiên chị T không đề nghị nhận lại con dao trên. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hồng M đã nhận tổng số tiền bị cáo bồi thường là 38.500.000 đồng (ba mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng). Đến nay anh Nguyễn Hồng M không có yêu cầu bồi thường gì thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp.

Đối với chị Trần Thị H: Chị H là người chăm sóc bị hại Nguyễn Hồng M trong thời gian bị hại nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa H, bị cáo đã bồi thường cho chị khoản tiền công chăm sóc bị hại số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), đến nay chị H không yêu cầu bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp.

[6] Đối với chiếc xe mô tô BKS 24Y1- 166.29, quá trình giải quyết vụ án, xác định chiếc xe trên là của chị Lại Thị N, địa chỉ bản L, xã B, huyện B, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị N, xét thấy là phù hợp.

[7] Đối với các đối tượng: Nguyễn Hồng M, Nguyễn Văn T, Chu Văn Đ đã bị Công an huyện B ra quyết định xử lý hành chính về hành vi “đánh nhau”, mỗi đối tượng bị xử phạt hành chính 750.000 đồng, xét thấy là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự . Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 05/11/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có chiều dài 35cm, phần chuôi dao làm bằng gỗ dài 11,5cm, phần bản dao dài 23,5 cm, rộng 7cm, dao có lưỡi sắc một bên làm bằng kim loại (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2020)

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện;
- Công an Huyện;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- THADS Huyện ;
- Lưu HS; Tập án;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Anh